

Trường tiểu học Thanh Toàn

Tổ chuyên môn: Tổ 2

Họ và tên GV: Lê Thị Ly

TUẦN 5

Thứ Hai ngày 7 tháng 10 năm 2024

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

THAM GIA PHÁT ĐỘNG TÌM KIẾM TÀI NĂNG NHÍ

(Tiết 1)

I. Yêu cầu cần đạt

- HS nắm được yêu cầu phong trào Tìm kiếm tài năng nhí và sẵn sàng tham gia.
- Định hướng cho HS chuẩn bị các hoạt động đầu tháng 10 với nội dung hướng đến bản thân.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

2. Thiết bị dạy học

a. Đối với GV

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

b. Đối với HS:

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đôn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.	
II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC	

<p>a. Mục tiêu: HS tham gia phong trào Tìm kiếm tài năng nhí.</p> <p>b. Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ. - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới. - Nhà trường triển khai một số nội dung phát động phong trào Tìm kiếm tài năng nhí theo gợi ý: <ul style="list-style-type: none"> + Ý nghĩa của phong trào: Giúp HS tự tin thể hiện bản thân, bộc lộ và phát huy tài năng của mình. + Các lớp sẽ tổ chức và trình diễn tài năng của các bạn trong lớp vào tiết Sinh hoạt lớp trong tuần. + Nội dung trình diễn tài năng: hát, múa, đóng kịch, nhảy,...có thể biểu diễn theo cá nhân hoặc nhóm. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chào cờ. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe để thực hiện.
---	--

V-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

TOÁN

LUYỆN TẬP CHUNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thực hành cộng (có nhớ) trong phạm vi 20. Chú ý các dạng cộng ($6 + 6$; $7 + 7$; ...), trường hợp có hai dấu cộng, cộng và so sánh số
- Vận dụng các phép tính đã học để giải quyết một số vấn đề thực tiễn.

II. CHUẨN BỊ:

1. GV: máy tính
2. HS: SGK, VBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>1. Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none">- Tổ chức cho HS chơi trò chơi truyền bóng+ Nêu một số phép cộng trong phạm vi 20.- GV nhận xét tuyên dương, gt tên bài học, nêu mục tiêu <p>2. Hoạt động thực hành, luyện tập. Mục tiêu: HS tính nhẩm được dạng cấp số lập, so sánh và điền đúng dấu < ; > ; =</p> <p><u>Bài 1</u></p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh đọc bài.- HS làm bài cá nhân vào VBT?- GV lưu ý học sinh: Cách tính các dạng cộng lập : $6 + 6$; ...- Yêu cầu HS chữa bài- GV nhận xét tuyên dương <p><u>Bài 2:</u></p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi học sinh đọc yêu cầu.- Bài tập yêu cầu làm gì?- Chia nhóm đôm thảo luận bài tập 2 trong 2 phút- Yêu cầu hs trình bày kết quả thảo luận.- Nhận xét <p><u>Bài 3:</u></p>	<ul style="list-style-type: none">- LP Học tập lên điều hành cả lớp chơi trò chơi, HS tiến hành chơi.+ $12 + 8 = 20$; $13 + 4 = 17$; ...- Tính nhẩm- HS làm bài cá nhân- Quản trò lên cho cả lớp chơi trò chơi truyền điện- HS chơi, chữa bài tập 1- HS đọc- Tính- HS thảo luận sau đó làm bài- Thực hiện.- HS đọc yêu cầu- HS làm bài- Hs nhận xét bài bạn, chữa bài- HS đọc- HS đọc bài toán nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì?- Thảo luận nhóm lựa chọn phép tính để

<ul style="list-style-type: none"> - Gọi hs đọc yêu cầu. - Yêu cầu hs làm bài cá nhân. - Gọi 1 HS lên bảng làm - GV nhận xét <p>3. Hoạt động vận dụng</p> <p>Mục tiêu; củng cố kĩ năng giải toán viết phép tính, câu trả lời của dạng toán có lời văn</p> <p><u>Bài 4:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi học sinh đọc yêu cầu. - Yêu cầu hs thảo luận nhóm đôi. <ul style="list-style-type: none"> - Gọi đại diện các nhóm lên trình bày nêu phép tính của nhóm mình. <p>-Nhận xét</p>	<p>tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra</p> <ul style="list-style-type: none"> -Trình bày ý kiến thảo luận. <ul style="list-style-type: none"> -Phép tính: $8 + 8 = 16$ -Trả lời: Hai hàng có tất cả 16 bạn
---	---

IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

Thứ Ba ngày 8 tháng 10 năm 2024

TOÁN
LUYỆN TẬP PHÉP TRỪ (KHÔNG NHỚ)
TRONG PHẠM VI 20

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Giúp học sinh

- Luyện tập về dạng “ 10 trừ đi một số” và “ trừ đi một số có kết quả là 10”, chuẩn bị cho việc học về phép trừ có nhớ trong phạm vi 20.

1. GV: thẻ có ghi phép tính ở bài tập 1, bảng nhóm

2. HS: SGK, VBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>1. Khởi động- giới thiệu bài Mục tiêu: Tạo không khí lớp học, ôn lại kiến thức đã học - Tổ chức cho HS chơi trò chơi Đố bạn. GV nêu lại luật chơi - Gọi một số nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>- GV nhận xét - GV gt tên bài nêu mục tiêu bài học</p> <p>2. Thực hành, luyện tập. Mục tiêu: Luyện tập về dạng “ 10 trừ một số” và “ trừ đi một số có kết quả là 10”, giúp HS tìm số thích hợp. Bài 3 giúp HS cách làm bài có 2 phép trừ liên tiếp thì thực hiện từ trái qua phải</p> <p><u>Bài 1</u></p> <p>- Yêu cầu học sinh đọc bài. + Bài 1 yêu cầu làm gì ?</p> <p>- Tổ chức cho HS chơi trò chơi: Xi điện</p> <p>- GV nhận xét</p> <p>- GV nhận xét, chốt</p> <p><u>Bài 2:</u></p>	<p>- LP lên tổ chức HS chơi. HS chơi + Lượt 1: Bạn nêu phép trừ trong phạm vi 10: $10 - 2 = 8, ..$ + Lượt 2: HS nêu phép trừ 9 không nhớ 0 trong phạm vi 20: $18 - 6 = 12,$</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- Tìm kết quả của mỗi phép tính</p> <p>- HS chơi trò chơi tìm kết quả cho mỗi phép tính: $6+4= 10, 9 + 1 = 10,....$</p> <p>- Tính, Số</p> <p>- HS làm bài</p> <p>- HS chia sẻ cặp đôi với bạn về cách tính. Sau đó chia sẻ trước lớp</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Gọi học sinh đọc yêu cầu ý a và b. - Yêu cầu HS làm cá nhân vào VBT - GV tổ chức cho HS chia sẻ bài tập 2 - Có mấy số 2? - Nhận xét <p><u>Bài 3:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi hs đọc đề bài - GV hướng dẫn HS cách tính nhẩm sử dụng thuật tính “ 10 trừ đi một số” và “ trừ đi một số để có kết quả là 10” - HS tính nhẩm nhanh ghi kết quả vào VBT - Nhận xét <p>4. Hoạt động vận dụng</p> <p>Mục tiêu: Củng cố lại phép trừ không nhớ trong phạm vi 20</p> <p><u>Bài 4:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức chơi trò chơi: Viết các phép trừ có kết quả bằng 10 trong 1 phút bạn nào viết được nhiều bạn đó thắng cuộc. GV nhận xét tuyên dương HS 	<ul style="list-style-type: none"> - Tính nhẩm - Lắng nghe GV hướng dẫn - Làm bài cá nhân. $10 - 2 = 8$, ; $14 - 4 - 2 = 10 - 2 = 8$; - HS chơi trò chơi - HS trình bày phép tính
--	--

IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

TIẾNG VIỆT

CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON

BÀI 5: NGÔI NHÀ THỨ HAI

CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM & BÀI ĐỌC 1: CÁI TRỒNG TRƯỜNG EM

(2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc đúng bài thơ *Cái trồng trường em*. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghi hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.
- Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ *Cái trồng trường em*: Bài thơ là những suy nghĩ, tình cảm của một HS đối với ngôi trường của mình, được cụ thể qua hình ảnh cái trồng.
- Nhận biết được nhân vật, hiểu được diễn biến các sự việc diễn ra trong câu chuyện.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, máy tính
- Sách giáo viên, vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM <ul style="list-style-type: none">- GV mời 2 HS tiếp nối nhau đọc nội dung 2 BT trong SGK.- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp để trả lời CH phần <i>Chia sẻ</i>.- GV mời một số HS trình bày trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.- GV nhận xét, chốt đáp án.- Dẫn dắt vào bài mới	-Lắng nghe.
1. Giới thiệu bài	
2. HĐ 1: Đọc thành tiếng <ul style="list-style-type: none">- GV đọc mẫu toàn bài đọc.- GV mời 3 HS đọc nối tiếp 3 khổ thơ làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo.- GV giải thích nghĩa của từ ngữ khó + <i>Ngâm nghĩ</i>: nghĩ đi nghĩ lại kỹ càng.- GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm 3 (GV hỗ trợ HS nếu cần thiết).- GV gọi các nhóm đọc bài trước lớp.- GV gọi HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.	-Lắng nghe -3 HS đọc nối tiếp 3 khổ thơ. -Lắng nghe. -Đọc bài trước lớp.

- GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS đọc tiến bộ.

3. HD 2: Đọc hiểu

- GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài. Sau đó trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn.

- GV tổ chức trò chơi phỏng vấn: *Từng cặp HS em hỏi – em đáp hoặc mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia: Đại diện nhóm đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời. Sau đó đổi vai.*

- GV nhận xét, chốt đáp án.

4. HD 3: Luyện tập

- GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm đôi, làm 2 BT vào VBT. GV theo dõi HS thực hiện nhiệm vụ.

- GV chiếu lên bảng nội dung BT 1 và 2, mời HS lên bảng báo cáo kết quả.

- GV chốt đáp án:

+ BT 1: Xếp các từ ngữ chỉ hoạt động, cảm xúc của nhân vật “trống” vào ô thích hợp.

Câu hỏi	Vào mùa hè	Vào năm học mới
Cái trống làm gì? (Hoạt động)	ngâm nghĩ, năm, nghĩ, nghiêng đầu	thấy, gọi
Cái trống thế nào (Cảm xúc)	buồn	mừng vui

+ BT 2: Tìm các từ ngữ:

a) Nói về tình cảm, cảm xúc của em khi bước vào năm học mới.

Bài làm: Vui, phấn khởi, háo hức,...

b) Nói về hoạt động của em trong năm học mới.

Bài làm: Học tập, đi thực tế, tham gia biểu diễn văn nghệ,...

5. HD 4: HTL 3 khổ thơ đầu

- GV hướng dẫn HS HTL từng khổ thơ theo cách xóa dần những chữ trong từng khổ thơ, để lại những chữ đầu mỗi dòng thơ. Rồi xóa hết, chỉ giữ chữ đầu mỗi khổ thơ. Cuối cùng, xóa toàn bộ.

-Đọc thầm bài thơ.

-Các cặp hỏi và trả lời.

-Làm vào vở bài tập.

- Lên bảng nêu kết quả

-Lắng nghe.

-Học thuộc lòng

- | | |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu các tổ đọc thuộc lòng tiếp nối các khổ thơ 1, 2, 3.- GV yêu cầu cả lớp đọc thuộc lòng 3 khổ thơ. GV khuyến khích những HS giỏi HTL cả bài. | |
|--|--|

V-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 5: ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH

(tiết 1)

I. Yêu cầu cần đạt

- Hệ thống được nội dung đã học về chủ đề Gia đình: các thế hệ trong gia đình; nghề nghiệp của người lớn trong gia đình; phòng tránh ngộ độc khi ở nhà và giữ vệ sinh nhà ở.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

-Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

2. Thiết bị dạy học

a. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Các hình trong SGK.
- Vở Bài tập Tự nhiên và Xã hội 2.

b. Đối với học sinh

- SGK.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG</p> <p>II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC</p> <p><u>Hoạt động 1: Giới thiệu về gia đình em</u></p> <p><i>Bước 1: Làm việc cá nhân</i></p> <p>- GV yêu cầu HS làm câu 1 của bài Ôn tập và đánh giá chủ đề Gia đình trong Vở bài tập.</p> <p><i>Bước 2: Làm việc nhóm 6</i></p> <p>- GV yêu cầu:</p> <p>+ HS giới thiệu với các bạn trong nhóm về gia đình mình theo sơ đồ SGK trang 23.</p> <p>+ HS giới thiệu với các bạn trong nhóm về</p>	<p>- HS tập giới thiệu về gia đình theo sơ đồ và tập ảnh.</p> <p>- HS trình bày.</p> <p>- HS trao đổi, thảo luận theo nhóm.</p>

gia đình mình qua tập ảnh gia đình.

Bước 3: Làm việc cả lớp

- GV yêu cầu mỗi nhóm cử 1 HS giới thiệu về gia đình mình trước lớp.
- GV yêu cầu HS khác đặt câu hỏi, nhận xét và bình chọn những bạn giới thiệu ấn tượng nhất về gia đình mình. (GV gợi ý cho HS một số tiêu chí nhận xét: chia sẻ được nhiều thông tin về gia đình, nói rõ ràng, lưu loát và truyền cảm).

Hoạt động 2: Chia sẻ thông tin và tranh ảnh

Bước 1: Làm việc theo nhóm

- GV yêu cầu HS:
 - + Từng HS chia sẻ thông tin và tranh ảnh đã thu thập về công việc, nghề nghiệp có thu nhập và công việc tình nguyện.
 - + Nhóm trao đổi cách trình bày các thông tin và tranh ảnh của nhóm.

Bước 2: Làm việc cả lớp

- GV mời đại diện một số cặp lên trình bày kết quả làm việc nhóm trước lớp.
- GV yêu cầu các HS khác đặt câu hỏi, nhận xét và bổ sung thông tin.
- GV hoàn thiện phần trình bày của các nhóm. Tuyên dương, khen ngợi nhóm nhiều thông tin, tranh ảnh và có cách trình bày sáng tạo.

- HS trình bày.

+ Công việc, nghề nghiệp có thu nhập: bác sĩ, cô giáo, lái taxi, công nhân, lao công, công an,...

+ Công việc tình nguyện: quyên góp quần áo cho trẻ em vùng núi; ủng hộ tiền, quần áo và thức ăn cho nhân dân vùng lũ,...

V-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....
.....

Chiều Thứ Ba ngày 8 tháng 10 năm 2024

TOÁN

PHÉP TRỪ(CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 20

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết cách tìm kết quả phép trừ trong phạm vi 20 bằng cách đếm bớt hoặc đếm lùi
- Vận dụng được kiến thức về phép trừ đã học và giải quyết một số tình huống vờ thực tế

II. CHUẨN BỊ:

1. GV: 20 chấm tròn
- Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép nhân.
2. HS: 10 thẻ , mỗi thẻ 2 chấm tròn. 10 thẻ 5 chấm tròn. 10 thẻ 1 chấm tròn rời.

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>1.Khởi động- giới thiệu bài Mục tiêu: Ôn lại phép trừ trong phạm vi 20</p> <ul style="list-style-type: none">- Học sinh quan sát bức tranh, thảo luận nhóm, nêu phép tính $12 - 3$- Yêu cầu học sinh thảo luận và trả lời- Gọi hs xung phong chơi.- Giáo viên và học sinh dưới lớp cổ vũ các nhóm chơi.- Giới thiệu: Như vậy các em đã biết cách $12-3$ bằng bao nhiêu. Vậy bài học hôm nay cô trò mình cùng nhau tìm hiểu	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh thảo luận nhóm đôi để trả lời
<p>2.Hoạt động hình thành kiến thức Mục tiêu: Biết cách tìm kết quả phép trong phạm vi 20 bằng cách đếm bớt hoặc đếm lùi</p> <p>*Hướng dẫn học sinh cách tìm kết quả của phép trừ $12 - 3$ bằng cách đếm bớt hay đếm lùi</p> <ul style="list-style-type: none">- Giáo viên đọc phép tính $12- 3$ đồng thời gắn 12 chấm tròn lên bảng- Gv hướng dẫn học sinh thực hiện một số phép tính khác: $12-5$ <p>Tương tự như vậy yêu cầu học sinh thực hiện các phép tính sau ra bảng: $13 - 4 = 9, 13 - 5 = 8$</p>	<ul style="list-style-type: none">- H chú ý để thực hiện phép tính theo hướng dẫn của giáo viên- Hs lấy 12 chấm tròn trên bảng-Hs thao tác trên mô hình chấm tròn của mình, tay gạch bớt, miệng đếm lùi 11, 10,9- Hs nêu kết quả- Hs thực hiện và nêu
<p>3. Hoạt động thực hành <u>Bài 1</u></p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh đọc bài.	<ul style="list-style-type: none">- HS thảo luận- Hs trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình- Hs nêu cách thực hiện phép tính

<ul style="list-style-type: none"> - Chia lớp thành các nhóm đôi, yêu cầu học sinh thảo luận nhóm đôi để tìm ra kết quả của các phép tính - Gọi đại diện nhóm xung phong trình bày kết quả thảo luận. <p>Gv chốt</p> <p><u>Bài 2</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh đọc bài. - Yêu cầu học sinh làm việc cá nhân để thực hiện các phép tính - Gọi học sinh xung phong trình bày kết quả lên bảng <p>- Gv chốt</p> <p><u>Bài 3</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh đọc bài. - Chia lớp thành các nhóm bốn, yêu cầu học sinh thảo luận nhóm bốn để tìm ra kết quả của các phép tính - Gọi đại diện nhóm xung phong trình bày kết quả thảo luận. <p>- Gv chốt</p> <p>4.Hoạt động vận dụng</p> <p><u>Bài 4</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc bài toán ? Bài toán cho biết gì ? Bài toán hỏi gì - Yêu cầu học sinh suy nghĩ lựa chọn phép tính, tìm câu trả lời cho bài toán - Gv gọi học sinh lên bảng làm - Gv nhận xét và chốt 	<ul style="list-style-type: none"> - Hs nhóm khác nhận xét <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu yêu cầu - HS làm bài cá nhân vào VBT - Hs lên bảng trình bày kết quả - Hs nhận xét - Hs nhắc lại cách thực hiện phép tính <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu yêu cầu - HS thảo luận nhóm 4 <ul style="list-style-type: none"> - Hs trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình - Hs nêu cách thực hiện phép tính - Hs nhóm khác nhận xét <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc yêu cầu bài - Học sinh trả lời - Hs viết phép tính thích hợp và trả lời - Phép tính: $11 - 2 = 9$ Đề vào đến trận chung kết có 9 đội bị loại <p>Tìm cách khác để thực hiện phép trừ có nhớ trong phạm vi 20</p>
---	--

IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

TIẾNG VIỆT
CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON
BÀI 5: NGÔI NHÀ THỨ HAI
BÀI VIẾT 1: CHÍNH TẢ-TẬP CHÉP :DẬY SỚM
TẬP VIẾT CHỮ HOA D (tiết 1)

I-YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác bài thơ *Dậy sớm*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.
- Làm đúng BT điền **l / n, i / iê, en / eng**.
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, máy tính
- Mẫu chữ cái D viết hoa đặt trong khung chữ (như SGK). Bảng phụ viết câu ứng dụng trên dòng kẻ ô li.

2. Đối với học sinh

- SGK.
- Vở *Luyện viết 2*, tập một.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm).

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- GV nêu MĐYC của bài học. <p>2. HĐ 1: Nghe – viết</p> <p>2.1. GV nêu nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV đọc mẫu 1 lần bài thơ.- Yêu cầu 1 HS đọc bài thơ, cả lớp đọc thầm theo.- GV hướng dẫn HS nói hình thức của bài thơ <p>.+ Bài thơ có 2 khổ thơ. Mỗi khổ 4 dòng. Mỗi dòng có 5 tiếng. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa và lùi vào 3 ô li tính từ lề vở.</p> <p>2.2. Đọc cho HS viết:</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc hs viết.- GV theo dõi, uốn nắn HS.- GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại. <p>2.3. Chấm, chữa bài:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu HS tự chữa lỗi.- Nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ	<ul style="list-style-type: none">-Lắng nghe.-Nghe,đọc thầm bài thơ.-Viết vào vở.-Sửa lỗi.-Lắng nghe-Đọc đề bài 1.

<p>viết, cách trình bày.</p> <p>3. HĐ 2: Điền chữ l hay n, i hay iê, en hay eng? (BT2)</p> <ul style="list-style-type: none">- GV mời 1 HS đọc YC của BT.- Yêu cầu HS làm bài vào vở <i>Luyện viết 2</i>, tập một.- GV mời 3 HS lên bảng làm BT chọn l / n, e / iê, eng / eng.- GV chữ bài:	<ul style="list-style-type: none">-Làm bài vào vở.-Lên bảng làm bài
---	--

IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

Thứ Tư ngày 9 tháng 10 năm 2024

TIẾNG VIỆT

CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON

BÀI 5: NGÔI NHÀ THỨ HAI

BÀI VIẾT 1: CHÍNH TẢ-TẬP CHÉP :DẠY SỚM

TẬP VIẾT CHỮ HOA D

I-YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết viết chữ cái D viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng *Điều sáo bay lưng trời* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định.
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, máy tính
- Mẫu chữ cái D viết hoa đặt trong khung chữ (như SGK). Bảng phụ viết câu ứng dụng trên dòng kẻ ô li.

2. Đối với học sinh

- SGK.
- *Vở Luyện viết 2*, tập một.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm).

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>4. HĐ 3: Tập viết chữ D hoa</p> <p>4.1. Quan sát mẫu chữ hoa D</p> <ul style="list-style-type: none">- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét.+ Đặc điểm: cao 5 li, 6 ĐKN, chỉ viết 1 nét.+ Cấu tạo: Nét viết chữ hoa D là kết hợp của hai nét cơ bản: Nét lượn hai đầu dọc và cong phải nối liền nhau, tạo thành vòng xoắn nhỏ ở chân chữ.- GV viết chữ D lên trên bảng, vừa viết vừa nhắc cách viết.-YC lớp viết bảng con. <p>4.2. Quan sát cụm từ ứng dụng</p> <ul style="list-style-type: none">- GV giới thiệu cụm từ ứng dụng: <i>Điều sáo bay lưng trời</i>.- GV giúp HS hiểu nghĩa- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái:	<ul style="list-style-type: none">-Viết bảng con.-Quan sát từ ứng dụng.-Lắng nghe giáo viên phân tích.

<ul style="list-style-type: none"> ▪ Những chữ có độ cao 2,5 li: <i>D, b, y, l, g.</i> ▪ Chữ có độ cao 1,5 li: <i>t.</i> ▪ Những chữ còn lại có độ cao 1 li: <i>i, ê, u, s, a, o, a, u, n, o.</i> <p>- GV viết mẫu chữ <i>Điều</i> trên phong kẻ ô li (tiếp theo chữ mẫu).</p> <p>4.3. Viết vào vở Luyện viết 2, tập một</p> <p>- GV yêu cầu HS viết chữ <i>D</i> cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.</p> <p>- GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng <i>Điều sáo bay lưng trời</i> cỡ nhỏ vào vở.</p> <p>-Nhận xét vở.</p> <p>-Dặn về tập viết lại chữ hoa D</p>	<p>-HS viết vào vở.</p>
--	-------------------------

TIẾNG VIỆT
CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON
BÀI 5: NGÔI NHÀ THỨ HAI
BÀI ĐỌC 2: TRƯỜNG EM

(2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc trôi chảy truyện (phát âm đúng: ngắt nghỉ đúng theo dấu câu và theo nghĩa, tốc độ đọc 60 tiếng / phút).
- Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Trường của Hà đã được xây mới khang trang, trở thành ngôi nhà thứ hai của Hà và các bạn.
- Biết đặt câu giới thiệu đồ vật xung quanh theo mẫu *Ai làm gì?*.

Tích hợp giáo dục địa phương.

*Nhận thức bản thân về ngôi trường mình đang học.

- Yêu quý và tự hào về ngôi trường mình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Máy tính

2. Đối với học sinh

- SGK.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Giới thiệu bài</p> <p>- GV giới thiệu bài: Bài đọc hôm nay <i>Trường em</i> sẽ giúp các em hiểu ngôi trường mới của Hà có những gì khiến cho các bạn yêu thích.</p> <p>2. HĐ 1: Đọc thành tiếng</p> <p>- GV đọc mẫu bài <i>Trường em</i>.</p> <p>- GV mời 2 HS lần lượt đọc từ ngữ phân giải thích từ ngữ trước lớp: <i>tương tượng, khang trang</i>.</p> <p>- GV tổ chức cho HS luyện đọc:</p> <p>+ Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.</p> <p>+ Đọc nhóm ba: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm ba.</p> <p>+ GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.</p> <p>+ GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.</p>	<p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc thầm theo.</p> <p>- 2 HS lần lượt đọc từ ngữ phân giải thích từ ngữ trước lớp.</p> <p>- HS luyện đọc:</p> <p>+ 3 HS đọc nối tiếp.</p> <p>+ HS đọc theo nhóm ba.</p> <p>+ HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn.</p> <p>+ 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo.</p>

<p>3. HĐ 2: Đọc hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời 3 HS tiếp nối đọc 3 CH. - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH. - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp theo hình thức phỏng vấn. - GV chốt đáp án: <p>+ <u>Câu 1:</u> Tìm những chi tiết cho thấy Hà và các bạn rất háo hức mong chờ ngôi trường mới.</p> <p>+ <u>Câu 2:</u> Hà và các bạn thích những gì ở ngôi trường mới?</p> <p>Trả lời: Hà và các bạn thích khu vườn trường có đủ các loại cây. Cảnh vườn trường là thư viện xanh với rất nhiều cuốn sách hay. Đó là nơi các bạn Hà hẹn nhau sau mỗi buổi học.</p> <p>+ <u>Câu 3:</u> Theo em, vì sao trường mới trở thành “ngôi nhà thứ hai” của Hà và các bạn?</p> <p>4. HĐ 3: Luyện tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời 1 HS đọc to trước lớp YC của 2 BT. - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT. - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp. - GV nhận xét, chốt đáp án: <p>+ BT 1: Đặt câu hỏi cho bộ phận câu in đậm:</p> <p>a) Học sinh trò chuyện về ngôi trường đang xây.</p> <p>b) Các bạn hẹn nhau ở thư viện sau mỗi buổi học.</p> <p>+ BT 2: Theo em, các bạn học sinh sẽ làm gì để ngôi trường mới luôn đẹp?</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 3 HS tiếp nối đọc 3 CH. - Cả thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH. - Một số HS trình bày kết quả trước lớp theo hình thức phỏng vấn. - HS lắng nghe. <p>Trả lời: Hà và các bạn thường trò chuyện về ngôi trường đang xây và tưởng tượng biết bao điều.</p> <p>Trả lời: Trường mới trở thành “ngôi nhà thứ hai” của Hà và các bạn vì Hà và các bạn đã rất mong ngóng ngôi trường mới. Ngoài ra, ngôi trường còn có những địa điểm mà Hà và các bạn yêu thích, gần bố, tạo ra nhiều kỷ niệm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc to trước lớp YC của 2 BT. - HS làm bài vào VBT. - Một số HS trình bày kết quả trước lớp. - HS lắng nghe, sửa bài vào VBT. <p>→ Học sinh làm gì?</p> <p>Các bạn làm gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Các bạn sẽ luôn giữ gìn vệ sinh chung. ▪ Các bạn sẽ thay phiên nhau trực nhật. ▪ Các bạn sẽ vận động mọi người giữ gìn ngôi trường luôn mới và đẹp
--	---

IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

GIÁO DỤC THỂ CHẤT

Bài 3: BIẾN ĐỔI ĐỘI HÌNH TỪ MỘT HÀNG NGANG THÀNH HAI, BA HÀNG NGANG VÀ NGƯỢC LẠI.

(tiết 2)

I. Mục tiêu bài học

1. Về phẩm chất: Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

2. Về năng lực:

2.1. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách biến đổi từ đội hình một hàng ngang thành hai, ba hàng ngang và ngược lại trong sách giáo khoa.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

2.2. Năng lực đặc thù:

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.
- NL vận động cơ bản: Thực hiện được cách biến đổi từ đội hình một hàng ngang thành hai, ba hàng ngang và ngược lại

II. Địa điểm – phương tiện

- **Địa điểm:** Sân trường

- **Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

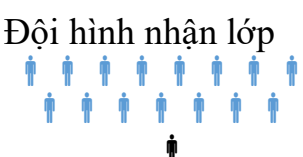
+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

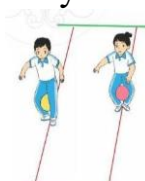


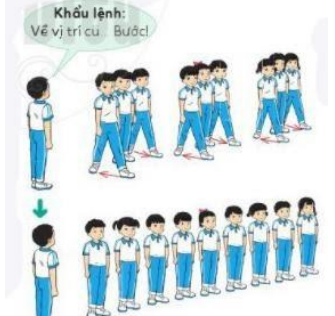
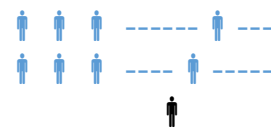
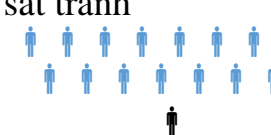


III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt (tập thể), tập theo nhóm.

IV. Tiến trình dạy học

Nội dung	Lượng VD		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. Phần mở đầu Nhận lớp Khởi động - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “kẹp bóng di	5 – 7’ 2-3’	 2x8N	Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh, phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học - GV HD	 Đội hình nhận lớp - HS khởi động theo GV. - HS Chơi trò chơi.

<p>chuyên”</p>  <p>II. Phần cơ bản:</p> <p>- Kiến thức.</p> <p>- Biến đổi đội hình từ một hàng ngang thành ba hàng ngang và ngược lại.</p> <p>Khẩu lệnh: Theo 1 – 2 – 3, 1 – 2 – 3, Điểm số!</p>  <p>Khẩu lệnh: Thành ba hàng ngang. Bước!</p>  <p>Khẩu lệnh: Về vị trí cũ. Bước!</p>  <p>-Luyện tập</p> <p>Tập đồng loạt</p> <p>Tập theo tổ nhóm</p> <p>Thi đua giữa các tổ</p> <p>- Trò chơi “bịt mắt bắt dê”</p>	<p>16-18’</p> <p>2 lần</p> <p>3 lần</p> <p>1 lần</p> <p>3-5’</p> <p>2 lần</p> <p>4-5’</p>	<p>học sinh khởi động.</p> <p>- GV hướng dẫn chơi</p> <p>Cho HS quan sát tranh</p> <p>GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kỹ thuật động tác.</p> <p>Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu</p> <p>Cho 1 nhóm 3HS lên thực hiện biến đổi đội hình.</p> <p>GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương</p> <p>- GV hô - HS tập theo GV.</p> <p>- Gv quan sát, sửa sai cho HS.</p>	 <p>- Đội hình HS quan sát tranh</p>  <p>HS quan sát GV làm mẫu</p> <p>HS tiếp tục quan sát</p> <p>- Đội hình tập luyện đồng loạt.</p>  <p>ĐH tập luyện theo tổ</p>  <p>- Từng tổ lên thi đua - trình diễn</p> <p>- Chơi theo hướng dẫn</p> <p>HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở</p>
---	---	---	--



- Bài tập PT thể lực:

- Vận dụng:

III. Kết thúc

- Thả lỏng cơ toàn thân.
- Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.
- Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà
- Xuống lớp

- Y, c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.

- Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS

- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.

- GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.

- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS.

- Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật

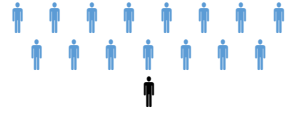
- Cho HS chạy nâng cao đùi tại chỗ 20 lần và di chuyển 15m

- Yêu cầu HS quan sát tranh trong sách trả lời câu hỏi BT2

- HS trả lời

- HS thực hiện thả lỏng

- ĐH kết thúc



			<ul style="list-style-type: none">- GV hướng dẫn- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.- VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.	
--	--	--	---	--

GIÁO DỤC THỂ CHẤT

Bài 3: BIẾN ĐỔI ĐỘI HÌNH TỪ MỘT HÀNG NGANG THÀNH HAI, BA HÀNG NGANG VÀ NGƯỢC LẠI. (tiết 3)

I. Mục tiêu bài học

1. Về phẩm chất: Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

2. Về năng lực:

2.1. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách biến đổi từ đội hình một hàng ngang thành hai, ba hàng ngang và ngược lại trong sách giáo khoa.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

2.2. Năng lực đặc thù:

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.
- NL vận động cơ bản: Thực hiện được cách biến đổi từ đội hình một hàng ngang thành hai, ba hàng ngang và ngược lại

II. Địa điểm – phương tiện

- **Địa điểm:** Sân trường

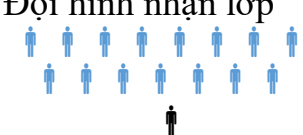
- **Phương tiện:**

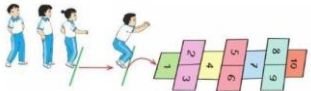

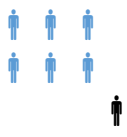
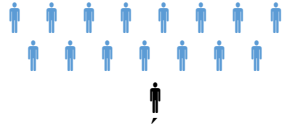


- + Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.
- + Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

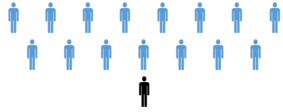
III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.
- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt (tập thể), tập theo nhóm.

IV. Tiến trình dạy học

Nội dung	Lượng VD		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. Phần mở đầu Nhận lớp Khởi động - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...	5 – 7'	2x8N	Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh, phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học	Đội hình nhận lớp  - HS khởi động theo GV.

<p>- Trò chơi “nhảy ô tiếp sức”</p>  <p>II. Phần cơ bản:</p> <p>- Kiến thức.</p> <p>- Ôn biến đổi đội hình từ một hàng ngang thành hai, ba hàng ngang và ngược lại.</p> <p>-Luyện tập Tập đồng loạt</p> <p>Tập theo tổ nhóm</p> <p>Thi đua giữa các tổ</p> <p>- Trò chơi “bịt mắt bắt dê”</p>  <p>- Bài tập PT thể lực:</p> <p>- Vận dụng:</p> <p>III.Kết thúc</p> <p>- Thả lỏng cơ toàn thân.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá</p>	<p>2-3’</p> <p>16-18’</p> <p>2 lần</p> <p>3 lần</p> <p>1 lần</p> <p>3-5’</p> <p>2 lần</p> <p>4-5’</p>	<p>- GV HD học sinh khởi động.</p> <p>- GV hướng dẫn chơi</p> <p>GV nhắc lại tên động tác kết hợp phân tích lại kỹ thuật thực hiện động tác.</p> <p>Lưu ý một số sai sót thường mắc khi thực hiện động tác.</p> <p>Cho 1 nhóm 3HS lên thực hiện lại cách biến đổi đội hình.</p> <p>GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương</p> <p>- GV hô khẩu lệnh - HS tập theo GV.</p> <p>- Gv quan sát, sửa sai cho HS.</p> <p>- Y,c Tổ trưởng cho các bạn</p>	<p>- HS Chơi trò chơi.</p>   <p>HS chú ý lắng nghe</p> <p>HS tiếp tục quan sát</p> <p>- Đội hình tập luyện đồng loạt.</p>  <p>ĐH tập luyện theo tổ</p>  <p>- Từng tổ lên thi đua - trình diễn</p> <p>- Chơi theo hướng dẫn</p> <p>HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS thực hiện thả</p>
---	---	--	---

<p>chung của buổi học. Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà - Xuống lớp</p>		<p>luyện tập theo khu vực.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương. - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS. - Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật - Cho HS chạy đánh gót hai bên 20 lần và di chuyển 15m - Yêu cầu HS thực hiện BT3 - GV hướng dẫn - Nhận xét kết quả, ý 	<p>lồng</p> <p>- ĐH kết thúc</p> 
---	--	--	--

			thức, thái độ học của hs. - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.	
--	--	--	---	--

Thứ Năm ngày 10 tháng 10 năm 2024

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
- EM VUI VẼ, THÂN THIỆN

I. Yêu cầu cần đạt

- Nhận diện hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân.
- Phát huy cảm xúc tích cực, thân thiện, vui vẻ với mọi người xung quanh.
- Nhận diện được những việc làm thể hiện tình bạn và nói lời giao tiếp phù hợp với bạn.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

2. Thiết bị dạy học

a. Đối với GV

- Giáo án.
- SGK.
- 2-4 giá vẽ, giấy A0, bút dạ màu.

b. Đối với HS:

- SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG - Lớp hát	- Lắng nghe
II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC <u>Hoạt động 1: Cùng chơi “Vẽ khuôn mặt cười”</u> - GV chia lớp thành các đội chơi. - GV phổ biến luật chơi: + Mỗi đội sẽ đứng thành các hàng dọc. + GV bấm đồng hồ đếm ngược trong 5 phút.	. - HS chia thành các đội. - HS nghe phổ biến luật chơi - HS chơi trò chơi. - HS quan sát sản phẩm và bình chọn đội thắng cuộc. - HS quan sát hình, nhân vật và đọc từng

+ Lần lượt từng HS lên cầm bút và chỉ được vẽ một nét bút (không được nhắc bút lên) trên giá vẽ (hoặc giấy A0).

+ Sau khi vẽ xong, HS chạy về hàng và chạm tay để bạn tiếp theo lên rồi đứng xuống cuối hàng. Tiếp tục như vậy cho đến khi hết 5 phút.

+ Đội nào hoàn thành và thể hiện bức vẽ ấn tượng nhất sẽ là đội thắng cuộc

c. Kết luận: Một số biểu hiện của cảm xúc như: mỉm cười, tay chân vung lên hứng khởi, hát nghêu ngao, làm thơ,... chính là đang thể hiện cảm xúc vui vẻ, mang lại sự vui tươi, thoải mái cho bản thân và mọi người xung quanh.

Hoạt động 2: Ứng xử thân thiện với bạn bè

(1) Làm việc nhóm:

- GV phổ biến nhiệm vụ thảo luận nhóm: Quan sát nhân vật trong mỗi tình huống và trả lời câu hỏi:

+ Điều gì xảy ra với nhân vật trong mỗi tình huống? + Các bạn trong tình huống đó đã ứng xử như thế nào?

+ Nếu em là bạn trong tình huống thì em sẽ làm gì? Vì sao?

- GV yêu cầu các nhóm đóng vai thể hiện cách ứng xử của nhóm mình.

(2) Làm việc cả lớp

- GV yêu cầu các nhóm HS thực hiện đóng vai trước lớp.

- GV hướng dẫn HS chia sẻ suy nghĩ và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia hoạt động đóng vai:

+ Em đã từng gặp tình huống đó chưa?

tình huống, trả lời câu hỏi.

- Điều xảy ra với nhân vật trong mỗi tình huống: Hoa không muốn chụp ảnh với các bạn khi đi tham quan; Nam mới chuyển đến lớp nên ngại ngùng, không nói chuyện với các bạn; lớp tổ chức sinh nhật cho các bạn tháng 10.

- Nếu em là bạn trong tình huống đó em sẽ: chụp ảnh cùng các bạn khi đi tham quan, chủ động trò chuyện giới thiệu về bản thân với các bạn, chúc mừng sinh nhật các bạn tháng 10.

- HS chia sẻ suy nghĩ: Chụp ảnh chung cùng bạn, nói chuyện với các bạn mới, cùng chúc mừng và tổ chức sinh nhật cho bạn thể hiện sự thân thiện, vui vẻ, hòa đồng, đoàn kết.

+ Em cảm thấy thế nào khi cùng bạn tham gia đóng vai tình huống đó?

+ Chụp ảnh chung cùng bạn, nói chuyện với các bạn mới, cùng chúc mừng và tổ chức sinh nhật cho bạn thể hiện điều gì?

c. Kết luận:Việc thể hiện hành động thân thiện, vui vẻ với bạn bè, mọi người xung quanh sẽ mang lại những cảm xúc tích cực cho bản thân em và mọi người, em sẽ được nhiều người yêu quý.

IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....
.....

TOÁN

PHÉP TRỪ CÓ NHỚ TRONG PHẠM VI 20 (tiếp theo)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Học xong bài này, học sinh đạt được yêu cầu sau:

- Biết tìm kết quả các phép trừ có nhớ trong phạm vi 20 bằng cách “làm cho tròn 10”
- Vận dụng được kiến thức, kỹ năng về phép trừ đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế

II. CHUẨN BỊ:

1. GV: 20 chấm tròn(trong bộ đồ dùng học Toán).

- Một khung 10 ô(có thể in trên giấy cho hs, hoặc sử dụng bảng con kẻ sẵn 10 ô để thả các chấm tròn, nên làm gọn mỗi khung nửa tờ giấy A4.
- Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép cộng.

2. HS: 20 chấm tròn(trong bộ đồ dùng học Toán).

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>1. Khởi động- giới thiệu bài Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho HS *Trò chơi: Hò Đô Ta? - Giáo viên hướng dẫn học sinh thể lệ và cách chơi: - Nội dung: Hò theo quản trò và làm động tác chèo thuyền. - Gọi hs xung phong chơi. - Giáo viên và học sinh dưới lớp cổ vũ các nhóm chơi. - Giới thiệu bài. - HS hoạt động theo nhóm, bàn và thực hiện lần lượt các hoạt động sau: - HS quan sát bức tranh (trong SGK trang 32 hoặc trên máy chiếu). Bức tranh vẽ gì? - GV hỏi để hs nêu phép tính từ tình huống tranh vẽ, Gv viết phép tính lên bảng $13 - 4 = ?$ Hãy thảo luận theo bàn cách tìm kết quả phép tính $13 - 4 = ?$ Lưu ý: GV đặt câu hỏi để HS nói cách tìm kết quả phép tính $13 - 4 = ?$, mà không chỉ nêu kết quả phép tính.</p> <p>2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe giáo viên phổ biến luật chơi. - Hs xung phong chơi. - Hs chơi - HS thảo luận nhóm bàn - HS chỉ vào bức tranh và nói cho bạn nghe về bức tranh - HS chia sẻ trước lớp - - - - HS lắng nghe - HS lấy ra 13 chấm tròn đặt trước mặt HS thao tác trên các chấm tròn của mình thực hiện phép trừ $13 - 3$ (tay gạch bớt 3 chấm tròn trên khay bên phải, miệng đếm: 13,12,11,10) sau đó, trừ tiếp $10 - 1 = 9$

<p>- GV; hướng dẫn cách tìm kết quả của phép trừ $13 - 4 = ?$ bằng cách “làm tròn 10.”</p> <p>1. - GV đọc phép tính $13 - 4 =$, đồng thời gắn 13 chấm tròn lên bảng.</p> <p>- GV chốt lại cách tính bằng cách “ làm cho tròn 10”rồi mới đếm lùi tiếp)</p> <p>- GV hướng dẫn học sinh thực hiện tương tự với phép tính khác: $12 - 5$</p> <p>3. Hoạt động thực hành</p> <p>Bài 1: HS thực hiện thao tác: “ tay gạch, miệng đếm”rồi tìm số thích hợp vào ô trống ?</p> <p>- GV chốt lại cách thực hiện phép trừ bằng cách “ làm cho tròn 10”</p> <p>Bài 2: HS thực hiện thao tác “ tay gạch miệng đếm” để tìm kết quả phép tính rồi nêu số thích hợp cho ô ?</p> <p>- GV chữa bài, chốt lại cách thực hiện phép trừ(có nhớ) trong phạm vi 20 bằng cách “ làm cho tròn 10”.</p> <p>Bài 3:HS thực hành tính bằng cách “ làm cho tròn 10”để tìm kết quả.</p> <p>- GVchữa bài,chốt lại cách thực hiện phép trừ(có nhớ)trong phạm vi 20 bằng cách “ làm cho tròn 10” .</p> <p>Bài 4: HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì?,bài toán hỏi gì?.</p> <p>- GV nêu khuyến khích hs suy nghĩ và nói theo cách của em.</p> <p>4 .Hoạt động vận dụng</p> <p>-GV yêu cầu HS kể một số tình huống thực tiễn sử dụng phép trừ</p>	<p>tay gạch bớt 1 chấm tròn trên khay bên trái, miệng đếm: 10, 9) Nói: Vậy $13 - 4 = 9$.</p> <p>- HS đổi vở kiểm tra chéo.</p> <p>- HS cùng kiểm tra kết quả theo cặp, nói cho bạn nghe cách làm.</p> <p>- HS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra (quyết định lựa chọn phép tính nào để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra và giải thích tại sao?)</p> <p>- HS viết phép tính thích hợp và trả lời: Phép tính:$11 - 3 = 8$. Trả lời: Cửa hàng còn lại 8 bộ đồ chơi lắp ghép hình. HS kiểm tra</p> <p>- HS kể một một tình huống trong thực tiễn có sử dụng phép trừ(có nhớ)trong phạm vi 20 rồi đó bạn nêu phép tính thích hợp.</p> <p>- HS nêu</p>
--	---

IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

TIẾNG VIỆT
CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON
BÀI 5: NGÔI NHÀ THỨ HAI

LUYỆN NÓI VÀ NGHE

Nói lời chào, lời chia tay. Giới thiệu về trường em

(1 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết đặt mình vào các tình huống để nói lời phù hợp.
- Biết phối hợp lời nói với cử chỉ, điệu bộ, động tác.
- Biết lắng nghe bạn kể. Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, máy tính.

2. Đối với học sinh

- SGK.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>1. Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- GV giới thiệu: Trong tiết học hôm nay, các em sẽ thực hành trao đổi dựa vào các tình huống. Chúng ta sẽ thi đua xem bạn nào trao đổi tốt nhất. <p>2. Thực hành trao đổi</p> <p>2.1. HĐ 1: Nói lời trong các tình huống (BT 1)</p> <ul style="list-style-type: none">- GV mời 1 HS đọc trước lớp YC của BT 1 và các gợi ý.- GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, hoàn thành BT.- GV gọi lần lượt các cặp HS trình bày trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.- GV nhận xét. <p>2.2. HĐ 2: Giới thiệu về ngôi trường của mình</p>	<ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe. <ul style="list-style-type: none">- 1 HS đọc trước lớp YC của BT 1 và các gợi ý: <i>Nói lời của em trong các tình huống sau:</i> a) <i>Trước khi đi học, bố mẹ nhắc em hôm nay ở lớp cần mạnh dạn phát biểu ý kiến. Em chào và hứa với bố mẹ điều gì?</i> b) <i>Em hứa mang cho bạn mượn quyển sách. Khi gặp bạn, em sẽ chào và nói gì với bạn:</i> - <i>Nếu em có mang quyển sách đó cho bạn mượn?</i> - <i>Nếu em quên mang quyển sách đó cho bạn mượn?</i>- HS làm việc nhóm đôi, hoàn thành BT.- Lần lượt các cặp HS trình bày trước

<ul style="list-style-type: none"> - GV mời 1 HS đọc to YC và gợi ý của BT 2. - GV yêu cầu HS hoạt động theo cặp, hoàn thành BT. - GV gọi một số HS trình bày trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét. - GV nhận xét. 	<p>lớp, cả lớp lắng nghe, nhận xét. VD:</p> <p>a) Hôm nay ở lớp con sẽ mạnh dạn phát biểu ý kiến. Con chào bố mẹ con đi học.</p> <p>b)</p> <p>Tớ mang cho cậu mượn quyển sách này! Tớ quên mất, xin lỗi cậu nhé. Mai tớ sẽ đem cho cậu mượn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - 1 HS đọc to YC và gợi ý của BT 2. - HS hoạt động theo cặp, hoàn thành BT. - Một số HS trình bày trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét. VD: <p><i>Chào cậu đã đến thăm trường tớ! Đây là trường Tiểu học Ban Mai. Tớ rất thích phòng thể thao của trường. Ở đây, hàng ngày, cứ đến giờ ra chơi là chúng tớ lại vào đó để chơi đá cầu, nhảy dây, đánh bóng bàn. Đi học mà như đi chơi. Vui lắm. Để tớ dẫn cậu đến phòng thể thao nhé!</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe.
---	---

V-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

TIẾNG VIỆT
CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON
BÀI 5: NGÔI NHÀ THỨ 2
BÀI VIẾT 2: LUYỆN VIẾT TÊN RIÊNG; NỘI QUY
(1 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực riêng: Năng lực ngôn ngữ:
 - Biết viết đúng chính tả những tên riêng.
 - Biết viết ra nguyện vọng và đề nghị.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Máy tính,

2. Đối với học sinh

- SGK.
- VBT.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm).

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- GV nêu MĐYC của bài học. <p>2.1. HĐ 1: Viết đúng chính tả tên riêng</p> <ul style="list-style-type: none">- GV mời 1 HS đọc to YC của BT 1.- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân để hoàn thành BT.- GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.- GV nhận xét, chốt đáp án:<ul style="list-style-type: none">a) Lê học ở Trường Tiểu học Kim liên, quận Đống Đa. → Lê học ở trường Tiểu học Kim Liên, quận Đống Đa.b) Nam học ở Trường Tiểu học Vĩnh xuân, huyện trà Ôn. → Nam học ở trường Tiểu học Vĩnh Xuân, huyện Trà Ôn. <p>2.2. HĐ 2: Viết đề nghị</p> <ul style="list-style-type: none">- GV nêu YC của BT 2: BT cho sẵn nội quy của trường học. Em hãy đọc bản nội quy học sinh đó. Nếu có ý kiến, đề nghị gì, em hãy ghi vào mục <i>Đề nghị của em</i>.	<ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe.- 1 HS đọc to YC của BT 1: Viết lại cho đúng chính tả những tên riêng viết chưa đúng.- HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- Một số HS trình bày kết quả trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe- 1 HS đọc to bản Nội quy học sinh

<ul style="list-style-type: none"> - GV giải thích <i>Nội quy: những quy định để bảo đảm trật tự trong trường học, cơ quan hoặc nơi công cộng.</i> - GV mời 1 HS đọc to bản Nội quy học sinh trước lớp. - GV mời 1 HS khác đọc phần YCBT. - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT. - GV mời một số HS trình bày bài làm trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét. - GV nhận xét. 	<p>trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc phần YCBT, cả lớp đọc thầm theo: giả sử thầy (cô) hiệu trưởng hỏi nguyện vọng của học sinh, em sẽ đề nghị bổ sung điều gì vào bản nội quy trên? Viết đề nghị của em. - HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT. - Một số HS trình bày bài làm trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét. - HS lắng nghe.
---	---

V-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

Thứ Sáu ngày 11 tháng 10 năm 2024

TOÁN
LUYỆN TẬP (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố về các cách làm tính trừ (có nhớ) đã học trong phạm vi 20 bằng cách “đếm lùi” và “làm cho tròn 10”.
- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về tính trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

II. CHUẨN BỊ:

1. GV: máy tính
2. HS: SGK, VBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>1. Khởi động Mục tiêu: Học sinh ôn lại phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 20</p> <ul style="list-style-type: none">- Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”+ Bạn A viết một phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 lên bảng đố bạn B tìm kết quả và nói cách tính. Đổi vai cùng thực hiện.- GV nhận xét tuyên dương, gt tên bài học, nêu mục tiêu <p>2. Hoạt động thực hành, luyện tập. Mục tiêu: HS tính nhẩm được dạng phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 20. Rèn kĩ năng giải toán viết phép tính, câu trả lời của dạng toán có lời văn.</p> <p>- BÀI 1</p> <p>-GV yêu cầu HS quan sát:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Số ghi trên mỗi ô cửa của ngôi nhà.+ Phép trừ ghi trên mỗi tấm thẻ mà các con vật đang cầm trên tay.- Yêu cầu lựa chọn số thích hợp với kết quả của từng phép tính- GV nhận xét tuyên dương <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi học sinh đọc yêu cầu.- Bài tập yêu cầu làm gì?	<p>+ 15-5; 16-7; 13-4...</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- HS lựa chọn số thích hợp với kết quả từng phép tính</p> <p>- HS đổi vở, đặt câu hỏi cho nhau, đọc phép tính và nói kết quả tương ứng với mỗi phép tính.</p> <p>- HS trả lời: Tìm kết quả các phép trừ nêu trong bài</p>

<p>- Chia nhóm đôm thảo luận bài tập 2 trong 2 phút</p> <p>- Yêu cầu hs trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>-Nhận xét. GV hướng dẫn HS cách làm các bài tập có hai phép trừ liên tiếp thì thực hiện lần lượt từ trái qua phải. Ví dụ: $15-5-2=10-2=8$</p> <p><u>Bài 3:</u></p> <p>- Gọi học sinh đọc yêu cầu.</p> <p>- Bài tập yêu cầu làm gì?</p> <p>- Chia nhóm đôm thảo luận bài tập 2 trong 2 phút</p> <p>- Yêu cầu hs trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>-Nhận xét. GV hướng dẫn HS sử dụng quan hệ giữa các phép cộng và trừ để thực hiện các phép tính. Ví dụ: $9+4=13$ thì $13-4=9$</p> <p><u>Bài 4:</u></p> <p>- Gọi học sinh đọc yêu cầu.</p> <p>- Yêu cầu hs thảo luận nhóm đôi.</p> <p>- Gọi đại diện các nhóm lên trình bày nêu phép tính của nhóm mình.</p> <p>3. Hoạt động vận dụng</p> <p>Mục tiêu: Củng cố kĩ năng làm tính trừ (có nhớ) trong phạm vi 20</p> <p><u>Bài 5:</u></p> <p>- GV yêu cầu HS thảo luận về hai cách làm tính trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 bằng cách “đếm lùi” và “làm cho tròn 10”, phân tích ưu và nhược điểm của từng cách. Rút ra kết luận cho bản thân</p> <p>-Nhận xét</p>	<p>- HS thảo luận sau đó chia sẻ trước lớp</p> <p>- HS trả lời: Tìm kết quả các phép cộng và trừ nêu trong bài</p> <p>- HS làm bài</p> <p>- HS thảo luận sau đó chia sẻ trước lớp</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS đọc bài toán nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì?</p> <p>- Thảo luận nhóm lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra</p> <p>- Trình bày ý kiến thảo luận.</p> <p>- Phép tính: $15 - 8 = 7$</p> <p>Trả lời: Mẹ còn lại 7 quả trứng.</p> <p>- HS thực hiện</p>
--	---

IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

TIẾNG VIỆT
CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON
BÀI 5: NGÔI NHÀ THỨ HAI
TỰ ĐỌC SÁCH BÁO: ĐỌC SÁCH BÁO VỀ TRƯỜNG HỌC
(2 tiết)

I-YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn quyển sách mình mang tới lớp.
- Đọc trôi chảy, to, rõ cho các bạn nghe một đoạn vừa đọc trong 2 tiết học (phát âm đúng các từ ngữ; ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa, tốc độ đọc phù hợp với lớp 2).
- Nhận biết bài văn xuôi, thơ.
- Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.
- Biết liên hệ nội dung bài với ngôi trường mình đang học.
- Biết tự tìm sách báo mang đến lớp, hình thành được thói quen tự đọc sách báo.
 - Rút ra được những bài học từ sách báo để vận dụng vào đời sống.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, máy tính.
- Một số đầu sách hay, phù hợp với tuổi thiếu nhi. Hình thành 1 giá sách, một thư viện mini của lớp.
- *Truyện đọc lớp 2* – NXB Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối với học sinh

- SGK.
- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.
- Một số đầu sách hay, phù hợp với tuổi thiếu nhi. Hình thành 1 giá sách, một thư viện mini của lớp.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>. Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- GV giới thiệu: Tiết học hôm nay, chúng ta sẽ cùng đọc sách báo viết về trường học. <p>2. HĐ 1: Tìm hiểu YC của bài học</p> <ul style="list-style-type: none">- GV mời 3 HS lần lượt đọc YC của 3 BT.- GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS, YC mỗi HS bày trước mặt quyển sách mình mang đến (có thể là truyện, thơ, sách khoa học, truyện tranh, <i>Truyện đọc lớp 2</i>).- GV mời một vài HS giới thiệu	<ul style="list-style-type: none">- 3 HS lần lượt đọc YC của 3 BT.- Mỗi HS bày trước mặt quyển sách mình mang đến.- Một vài HS giới thiệu với các bạn quyển sách của mình.

<p>(làm mẫu) với các bạn quyền sách của mình: tên sách, tên tác giả, tên NXB.</p> <p>2. HĐ 2: Tự đọc sách</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu YC của BT 2. - GV yêu cầu HS đọc truyện mình đem đến lớp. Với những HS không đem truyện đến lớp, GV yêu cầu cá em đọc hai câu chuyện trong SGK: <i>Đóa hoa rừng, Ngôi trường xanh.</i> <p>3. HĐ 3: Đọc cho các bạn nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời một số HS đứng trước lớp (hướng về các bạn), đọc lại to, rõ những gì vừa đọc. GV lưu ý HS có thể đọc một đoạn/ bài ngắn. - Sau khi HS đọc xong, GV đề nghị cả lớp vỗ tay, tuyên dương bạn. GV tổ chức cho cả lớp thảo luận, các bạn bên dưới có thể đặt CH. - GV nhắc HS ôn lại bài cũ và chuẩn bị bài học mới. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - HS đọc truyện. - Một số HS đứng trước lớp, đọc cho cả lớp nghe. - Cả lớp vỗ tay, tuyên dương. Cả lớp thảo luận. - HS lắng nghe, ghi nhớ chuẩn bị cho tiết học sau.
--	--

V-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 5: ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH

(tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hệ thống được nội dung đã học về chủ đề Gia đình: các thế hệ trong gia đình; nghề nghiệp của người lớn trong gia đình; phòng tránh ngộ độc khi ở nhà và giữ vệ sinh nhà ở.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

2. Thiết bị dạy học

a. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Các hình trong SGK.
- Vở Bài tập Tự nhiên và Xã hội 2.

b. Đối với học sinh

- SGK.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học. b. Cách thức tiến hành: - GV giới trực tiếp vào bài Ôn tập và đánh giá Chủ đề Gia đình (tiết 2).	- HS lắng nghe, thực hiện.
II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC <u>Hoạt động 3:</u> Xử lí tình huống <i>Bước 1: Làm việc nhóm 4</i> - GV yêu cầu HS: + <i>Nhóm lẻ: Từng cá nhân đọc tình huống 1 trong SGK trang 24, thảo luận và tìm cách xử</i>	- HS trình bày:

lí tình huống và đóng vai thể hiện cách xử lí của nhóm.

+ Nhóm chẵn: Từng cá nhân đọc tình huống 2 trong SGK trang 24, thảo luận và tìm cách xử lí tình huống và đóng vai thể hiện cách xử lí của nhóm.

Bước 2: Làm việc cả lớp

- GV mời đại diện nhóm lẻ, nhóm chẵn lên bảng đóng vai thể hiện cách xử lí tình huống.

- GV yêu cầu các HS khác nhận xét cách xử lí tình huống của từng nhóm.

- GV nhận xét, hoàn thiện cách xử lí tình huống của từng nhóm.

Bước 3: Làm việc cá nhân

- GV hướng dẫn HS: *Viết cam kết và cùng gia đình thực hiện để giữ nhà ở sạch sẽ và an toàn theo gợi ý sau:*

Họ và tên:.....

CAM KẾT

Giữ nhà ở sạch sẽ	Giữ nhà ở an toàn
1. Quét nhà	1.....
2.....	2.....

+ Nhóm lẻ: Em sẽ quét dọn nhà cửa cho sạch sẽ và sắp xếp đồ đạc ngăn nắp, gọn gàng.

+ Nhóm chẵn: Em sẽ gọi/gọi điện và báo với người lớn để theo dõi và đưa em bé đi bệnh viện để cấp cứu kịp thời.

- HS viết cam kết theo gợi ý của GV.

IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....
.....

SINH HOẠT LỚP

QUYỀN VÀ BỔN PHẬN TRẺ EM

CHỦ ĐỀ 1:

Tôi là một đứa trẻ. Một con người có ích, có quyền và bổn phận như mọi người.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức:

- HS hiểu được trẻ em là một con người, có những quyền: có cha mẹ, có họ tên, quốc tịch, và tiếng nói riêng; có quyền được chăm sóc, bảo vệ và giáo dục, được tôn trọng và bình đẳng.
- HS hiểu trẻ em cũng có bổn phận với bản thân, gia đình và xã hội như mọi người.

2. Thái độ:

- HS có thái độ tự tin, tự trọng, mạnh dạn trong mọi quan hệ giao tiếp.

3. Kỹ năng:

- HS có thể nói về mình một cách rõ ràng.
- HS biết đối xử tốt trong quan hệ gia đình, với bạn bè và những người xung quanh.

II. ĐỒ DÙNG HỌC TẬP.

- Phiếu bài tập trắc nghiệm.
- Bài hát tập thể: Em là bông hồng nhỏ.
- Cây hoa dân chủ.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC.

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV giới thiệu mục tiêu của bài và viết lên bảng bài học - chủ đề 1: “Tôi là một đứa trẻ”. <p>2. Hoạt động 1: Kể chuyện: “ Đứa trẻ không tên”</p> <ul style="list-style-type: none">- GV gọi HS kể lại câu chuyện cho cả lớp nghe.- Ai là nhân vật chính trong câu truyện này?- Tại sao đứa trẻ không tên luôn buồn	<ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe.- Cả lớp lắng nghe và trả lời câu hỏi thảo luận.- Nhân vật chính là đứa trẻ không tên- Vì em bị lạc bố mẹ ở một nơi xa lạ

<p>bã, không thích chơi đùa với các bạn cùng lứa tuổi?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vì sao mọi người thay đổi thái độ đối với đứa trẻ không tên sau sự việc em nhảy xuống hồ cứu bé gái bị ngã? - Em cảm thấy sẽ như thế nào nếu em không có tên gọi? - Nếu em phải xa bố mẹ, xa gia đình như Kà Nu em sẽ như thế nào? - Em có thể rút ra bài học gì qua câu chuyện này? <p>KL: Trẻ em tuy còn nhỏ, nhưng là một con người, ai cũng có họ tên, có cha mẹ, gia đình, quê hương, có quốc tịch, có nguyện vọng và sở thích riêng. TRêm, tuy còn nhỏ, nhưng cũng là một con người có ích cho xã hội...</p> <p>3. Hoạt động 3: Trả lời trên phiếu học tập.</p> <p>GV chia nhóm, YC học sinh thảo luận., điền dấu(x) vào các ô trống những quyền nào của trẻ em mà các em cho là đúng.</p> <p>YC các nhóm trả lời</p> <p>KL GV nhắc lại các ý đúng và nhấn mạnh: Đó là các quyền cơ bản của trẻ em mà mọi người cần tôn trọng.</p> <p>4. Hoạt động 3: Chuyện kể</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS kể chuyện về bạn Ngân - GV cho HS thảo luận <ul style="list-style-type: none"> -- Các bạn trong lớp lúc đầu đã có thái độ như thế nào đối với Ngân? - Bạn Ngân có đáng bị các bạn đối xử như thế không? Tại sao? - Bạn Ngân có quyền được giữ giọng quê hương của mình không? <p>GVKL: Trẻ em có quyền được tôn trọng, không bị phân biệt đối xử, không</p>	<p>không người thân, không hiểu ngôn ngữ của các bạn...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vì em là một người tốt, dám sẵn sàng xả thân cứu người khác. - HS nối tiếp trả lời. <p>HS lắng nghe.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia thành 6 nhóm và thảo luận. - Nhóm trưởng trả lời - Cả lớp nhận xét - HS nối tiếp nhau nhắc lại các ý đúng. - 1 HS kể chuyện HS thảo luận và báo cáo kết quả. - Một số bạn nhại lại và trêu chọc Ngân. Các bạn còn gọi Ngân là “Người thô” - HS nối tiếp trả lời. - Bạn Ngân có quyền được giữ giọng
---	---

<p>bị lăng mạ, xúc phạm đến nhân phẩm, danh dự, có quyền giữ bản sắc dân tộc, tiếng nói riêng của dân tộc mình...</p> <p>5.Hoạt động 4 – Trò chơi: Hái hoa dân chủ.</p> <p>GV chuẩn bị trước mảnh giấy làm “bông hoa” để cài trên cành cây.</p> <p>Gv nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p>IV. VẬN DỤNG</p> <p>GV tóm tắt, nhấn mạnh nội dung của bài học về quyền và bổn phận của trẻ em qua chủ đề 1: Tôi là một đứa trẻ.</p> <p>GV bắt nhịp cho cả lớp hát bài “Em là bông hồng nhỏ”.</p>	<p>quê hương của mình.</p> <p>HS lắng nghe</p> <p>- HS lần lượt lên hái hoa và thực hiện những điều ghi trong mỗi bông hoa.</p> <p>Ví dụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát một bài hát mà bạn yêu thích. - Kể một câu chuyện mà bạn thích. - Tự giới thiệu về mình khi gặp khi một người bạn mới. - Kể ra 3 quyền cơ bản của trẻ em mà em biết... <p>HS lắng nghe</p>
---	---

IV-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)

.....

.....

TM. TỔ CHUYÊN MÔN

TỔ TRƯỞNG

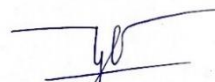
(Ký, ghi rõ họ tên)



Chế Thị Hoa

NGƯỜI BIÊN SOẠN KHBD

(Ký, ghi rõ họ tên)



Lê Thị Ly